

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 03 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Kim Dung

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31/5 và 03/6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 07/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 29/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoài S, sinh năm 2003 tại tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Minh T (đã chết) và bà Hà Thị Mai H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

2. Đỗ Tiến T1, sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; giới tính Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

học vấn: 09/12; con ông Đỗ Ngọc T2 và bà Nguyễn Thu H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 247 ngày 31/10/2017, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến T1 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, buộc T1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. T1 chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019, chấp hành xong án phí vào ngày 19/01/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

3. Nguyễn Đức T3, sinh năm 1996, tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố H, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị C; có vợ Trần Thị Ngọc H2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 107 ngày 11/9/2017, Công an huyện B xử phạt Nguyễn Đức T3 750.000đ về hành vi đánh nhau. Thiệp chấp hành xong ngày 13/9/2017.

- Tại Bản án số 15 ngày 07/3/2019, TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Đức T3 03 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS, buộc T3 phải chấp hành 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Thiệp chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/10/2021, chấp hành xong việc nộp án phí vào ngày 24/4/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

4. Hoàng Quốc T4, sinh năm 2002 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn P1 và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; tiền án: Có 01. Tại Bản án số 21/2024/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hoàng Quốc T4 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/11/2023. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại Giam V4 - Bộ C3, có mặt.

5. Nguyễn Văn C1, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Chung cư L, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Vũ Thị V1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, đến ngày 09/02/2024 được tại ngoại đến nay, có mặt.

6. Nguyễn Tu T5, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú: Khu E, thôn T, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Khu đô thị N, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Tu D1 và bà Nguyễn Thị Q; vợ là Trần Thị T6 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, đến ngày 09/02/2024 được tại ngoại đến nay, có mặt.

7. Nguyễn Hữu L1, sinh năm 2005 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Xuân T7 và bà Phùng Thị P2; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

8. Nguyễn Quý C2, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Quý Đ và bà Phạm Thị Thanh V2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại ở địa phương đến nay, có mặt.

9. Nguyễn Anh T8, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Đình S1 và bà Nghiêm Thị L2; có vợ là Lưu Thị L3 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

10. Phạm Dương T9, sinh năm 1989 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu đô thị N, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh;

trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Dương V3 và bà Phạm Thị N; vợ là Nguyễn Thị N1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023, đến ngày 19/12/2023 được tại ngoại, có mặt.

11. Dương Quang P3, sinh năm 1997 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Quang H3 và Phạm Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023 đến ngày 19/12/2023 được tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Anh T8 là:

Bà Bùi Thị L4, Luật sư của Văn phòng L9 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ. Địa chỉ: B, đường N, KP2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Tạ Hoa N2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2023, Đỗ Tiến T1 ký kết hợp đồng với chị Bùi Thị Thúy N3, sinh năm 1975, trú tại: Đường T, phường Đ, thành phố V thuê quán M1 ở địa chỉ: Số nhà A, đường N, phường Đ, thành phố V để kinh doanh đồ uống. Sau đó, ngày 27/9/2023, T1 ký hợp đồng cho em họ là Nguyễn Hoài S thuê lại quán M1 để S kinh doanh nước uống, đồ ăn vặt. Quá trình S kinh doanh, T1 vẫn thường xuyên qua lại để phụ giúp.

Để thu hút khách đến uống nước tăng thêm thu nhập, S đã nghĩ ra việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức đánh bài Poker để lấy tiền, giải thưởng do S bỏ ra là những chai rượu Chivas tùy vào mức độ mua phỉnh, bản chất là người thắng cuộc sẽ được trả tiền mặt sau khi trừ đi chi phí đồ ăn, nước uống mua tại quán. Tháng 9 năm 2023, S tìm mua qua mạng xã hội bàn poker, ghế, bộ bài, hộp chip (phỉnh) rồi mang về lắp đặt tại tầng 2 của quán. Sau đó, S đăng bài lên Facebook với nội dung mời gọi khách đến quán M1, cơ cấu giải thưởng theo số lượng mua phỉnh của người chơi, với các mức giá 120k - 260k - 340k (tương đương 120.000đ, 260.000đ và 340.000đ). Tờ giấy ghi cơ cấu giải thưởng được S dán lên tường gần bàn đánh bài Poker để khách hàng biết.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/11/2023, Nguyễn Hoài S và Đỗ Tiến T1 đều có mặt ở quán M2 để trông nom, quản lý quán. Lúc này có Nguyễn Tu T5 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 mang biển kiểm soát (BKS) 30H-637.63 chở Phạm Dương T9 và Nguyễn Anh T8 đến quán để uống nước. Lúc sau, Nguyễn Hữu L1; Dương Quang P3; Hoàng Quốc T4, Nguyễn Văn C1 cũng lần lượt đến quán để uống nước. Thấy có đông khách, T1 rủ mọi người lên tầng 2 chơi bài Poker có thưởng. Tất cả những người trên đều đồng ý và đi lên tầng 2 của quán. Trước đó, S đã chuẩn bị sẵn bàn, dụng cụ (phỉnh điểm, quân bài, một vài tấm nhựa cứng) để phục vụ việc chơi bài Poker. Mọi người tự ngồi vào các ghế quanh vị trí người chia bài. T1 là người phổ biến luật chơi, cách chơi, cụ thể như sau: Cả nhóm thống nhất đánh tua 340.000đ, có nghĩa là khi vào chơi bài, người chơi phải mua vé vào chơi với mức giá là 340.000đ, luật chơi theo Luật Poker quốc tế thông thường. Cách thức chơi bài Poker là sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá để chia cho những người đánh bạc, mỗi bàn chơi đánh bạc tối đa là 09 người và tối thiểu là 02 người. Nhân viên phục vụ sẽ chia bài và được xem là trọng tài của bàn thi đấu đó. Mỗi người sẽ được chia 02 quân bài. Người được nhận quân bài đầu tiên sẽ là người đặt cược (theo thỏa thuận mức cược đầu tiên là 100 điểm) và những người còn lại có quyền theo hoặc bỏ bài không đánh nữa. Sau mỗi 12 phút mức cược ban đầu của người chơi sẽ được nâng lên, khởi đầu với mức 100 điểm, mỗi lần thay đổi mức cược sẽ tăng 100 điểm. Trong thời gian 60 phút tính từ khi bắt đầu chơi, nếu người chơi thua hết 12.000 điểm thì có thể mua nhiều lần, mỗi lần mua tối đa 12.000 điểm, tương ứng hết số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) để tiếp tục chơi, số lần mua không giới hạn; sau 60 phút người chơi không được mua thêm điểm nữa. Ván P4 sẽ kết thúc khi 01 người chơi thắng hết toàn bộ số điểm của những người chơi khác trong cùng bàn chơi. Cách tính cao nhất trong ván bài theo thứ tự là: những quân bài liên tục và đồng nhất (thùng phá sảnh): bốn quân bài cùng loại (tứ quý); hai quân bài đồng loại và ba quân bài đồng loại (cù lũ); năm quân bài đồng nhất, không cần thứ tự (thùng); năm quân bài liên tục không đồng nhất (sảnh); ba quân bài cùng loại (xám); hai cặp quân bài cùng loại (hai đôi). Trong trường hợp những người chơi không kết hợp được quân bài mình có thành các tập hợp trên, nhưng có quân bài cao nhất thì sẽ là người thắng (thứ tự quân bài từ bé đến lớn là: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A). Nếu tất cả người chơi đều bỏ thì sẽ hủy và chia ván khác, người đã đặt cược gần nhất sẽ thắng. Trong trường hợp có một hoặc hai người theo thì người chia bài tiếp tục chia ngửa (lật) ba quân bài. Những người chơi có quyền kết hợp hai quân bài úp của mình với ba quân bài ngửa để hợp thành những tập hợp trên rồi quyết định theo, tổ thêm hay bỏ bài. Nếu người chơi thấy mình có thể thắng thì bỏ thêm điểm phỉnh ra để cược. Những người còn lại có quyền theo, tổ thêm hoặc bỏ bài. Trong trường hợp có người chơi theo thì người chia bài tiếp tục mở một lá thứ tư. Người có bài liên

tiếp lớn có quyền ra mức điểm phỉnh đặt được để đánh cho những người còn lại theo. Sau khi những người chơi theo mức cược bằng với người ra mức cược thì người chia bài mở tiếp lá bài cuối cùng là lá thứ năm. Người chơi nào cảm thấy có được những quân bài tạo thành một trong những tập hợp đã nêu trên thì có quyền đặt cược tối đa (All in) để thắng. Nếu những người chơi cùng theo thì mở bài ra để trọng tài quyết định ai sẽ là người thắng ván đó. Trường hợp người chơi dù có bài thấp hơn đối phương, nhưng đặt cược mà đối phương bỏ không theo thì người đó sẽ thắng số điểm phỉnh trên bàn, còn đối phương không được xem bài úp. Mỗi người chơi được chia 02 lá bài từ người chia bài, 02 người chơi sau vòng người được chia bài cuối cùng bắt buộc phải đặt mức cược ban đầu; sau đó tiến hành đặt cược và tiếp tục nâng, hủy mức cược theo từng vòng chơi, mỗi vòng chơi người chia bài sẽ chia ra 01 lá bài được xem như là bài chung của tất cả người chơi, sau 03 vòng chia bài, người chơi sẽ tiến hành ghép 02 lá bài trên tay với 03 lá bài chung và tiến hành so sánh để quyết định thắng thua, người thắng sẽ nhận được toàn bộ tiền cược trong ván bài. Khi vào chơi bài, người chơi phải mua vé vào chơi với mức giá là 340.000đ. Sau khi mua vé người chơi được cấp 12.000 điểm phỉnh được quy ước bằng các đồng phỉnh màu tím, vàng, trắng mệnh giá lần lượt là 1000, 500, 100 điểm.

Trong phòng chơi được bố trí 01 màn hình tivi kết nối với điện thoại để tính giờ chơi, sau mỗi 12 phút mức cược ban đầu của người chơi sẽ được nâng lên, khởi đầu với mức 100 điểm, mỗi lần thay đổi mức cược sẽ tăng 100 điểm, quy định là có 6 mức (level). Trong thời gian 60 phút tính từ khi bắt đầu chơi, nếu người chơi thua hết 12.000 điểm thì có thể mua thêm 01 vé và được cấp thêm 12.000 điểm để tiếp tục chơi, số lần mua không giới hạn; sau 60 phút người chơi không được mua thêm điểm. Ván P4 sẽ kết thúc khi 01 người chơi thắng hết toàn bộ số điểm của người chơi khác. Nếu người chơi không muốn chơi đến khi kết thúc thì sẽ đếm số điểm phỉnh còn lại để chia thành giải nhất và giải nhì, ai nhiều điểm phỉnh nhất thì sẽ được giải nhất, người còn điểm phỉnh nhiều thứ hai thì sẽ được giải nhì tương ứng với số tiền mua lượt phỉnh. Phần thưởng cho người chơi thắng là rượu Chivas các loại, giá trị, số lượng phần thưởng, người chơi được nhận thưởng phụ thuộc vào số lượng lượt mua vé theo định mức như sau: Đối với loại vé 340.000đ, nếu dưới 10 lượt mua vé mức thưởng cho người nhất là 02 chai rượu Chivas 18; từ 11 đến 15 lượt mua vé phần thưởng cho người nhất là 01 chai rượu Chivas 21, người thứ hai là 01 chai rượu Chivas 12. Số lượng vé được mua càng nhiều phần thưởng và số người chơi được nhận thưởng sẽ càng lớn. Khi kết thúc người chơi dành được phần thưởng là rượu Chivas có thể quy đổi ra tiền theo mệnh giá tương ứng được ghi trên tờ giấy loại vé 340.000đ được dán trên tường trong phòng chơi Poker với cách quy đổi rượu Chivas 12 trị giá 500.000VNĐ, Chivas 18 trị giá 1.000.000VNĐ; Chivas 21 trị giá 2.500.000 VNĐ. Các đối tượng

thống nhất khi tìm ra người chiến thắng thì tất cả người chơi đều phải trả cho Nguyễn Hoài S số tiền đã mua lượt chơi trong khi chơi, người chiến thắng sẽ được trả tiền mặt, chi phí đồ ăn, nước uống tính riêng. Do kết thúc ván chơi thì người chơi mới thanh toán tiền mua phỉnh và xác định thắng thua với S nên T1 đã giúp S ghi tên những người chơi vào giấy và ký hiệu mỗi nét gạch là một lượt mua phỉnh.

Sau khi 8 người nêu trên ngồi vào bàn thì Nguyễn Đức T3, sinh năm 1996, trú tại: tổ dân phố H, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là nhân viên phục vụ đồ ăn, nước uống cho khách tại quán đến hỏi những người chơi bài P4 gọi đồ uống gì, sau đó T3 xuống tầng 1 để báo nhân viên pha chế chuẩn bị nước uống cho khách. Lúc này, Nguyễn Quý C2, một mình đi taxi đến quán để uống nước, lúc này trên người của C2 có 500.000đ, C2 gặp T3 dưới tầng 1 nên hỏi T3 “đánh tua bao nhiêu” (ý hỏi đánh bài Poker với mức giá bao nhiêu), T3 trả lời “đánh tua 340.000đ”. C2 nói với T3 “cho anh một chén” (ý C2 muốn T3 để cho C2 một vị trí chơi bài Poker). Thiệp lên tầng 2 vào vị trí chia bài. Lúc này, vị trí ngồi lần lượt của từng người theo chiều bên tay phải của T3 là C1, T5, T9, một ghế trống (sau này là chỗ C2 ngồi), T9, P3, L1, Hoàng Quốc T4, Nguyễn Anh T8. Lúc này T3 đã ghi tên của từng người tham gia chơi bài Poker vào giấy và đưa cho mỗi người 12.000 điểm phỉnh. Trong đó, T3 có để 12.000 điểm phỉnh ở vị trí ghế trống là nơi mà C2 sau này sẽ ngồi đánh bài cùng. Sau khi đưa điểm phỉnh thì T3 chia bài cho những người chơi. Nguyễn Quý C2 đang ngồi uống nước ngoài hiên ở tầng 2 của quán đi đến ngồi vào vị trí ghế trống mà T3 để dành cho trước đó (C2 ngồi giữa T9 và T1) rồi chơi P4 cùng mọi người. Trong quá trình đánh bạc với hình thức chơi bài Poker thì Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5 mỗi người mua thêm 01 lượt; Hoàng Quốc T4 mua thêm 02 lượt.

Khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, Công an tỉnh P phối hợp với Công an thành phố V đến quán triệu tập Hoàng Quốc T4 về trụ sở Công an tỉnh P làm việc về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Lợi dụng lúc đông người, Nguyễn Quý C2 bỏ trốn khỏi quán. Công an thành phố V đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng có mặt tại quán về trụ sở làm việc. Tại thời điểm phát hiện, ván chơi chưa kết thúc, đang ở mức level 4 và diễn ra được 45 phút, chưa xác định được thắng thua, những người chơi chưa thanh toán tiền mua phỉnh cho Nguyễn Hoài S. Vật chứng thu giữ: 159.700 điểm phỉnh (trong đó: T1 đang có 55.100 điểm phỉnh; T5 có 7.000 điểm phỉnh; C1 có 43.500 điểm phỉnh; Nguyễn Anh T8 có 9.500 điểm phỉnh; L1 có 13.800 điểm phỉnh; P3 có 1300 điểm phỉnh, T9 có 29.500 điểm phỉnh, thời điểm Công an tỉnh P đến triệu tập Hoàng Quốc T4 thì T4 đã mua được 3 lượt tương ứng với 36.000 điểm phỉnh, T4 đang định mua lượt thứ 4 thì bị triệu tập nên không mua được nữa; đối với Nguyễn Quý

C2 đã mua được 01 lượt phỉnh là 12.000 điểm, khi Công an vào kiểm tra lập biên bản, T4 và C2 vừa chơi hết số phỉnh đã mua), số tiền 2.430.000đ (trong đó: Tạm giữ của T1 số tiền 500.000đ; tạm giữ của T3 số tiền 830.000đ và tạm giữ của C1 số tiền 1.100.000đ); 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân; 03 lót bài màu đỏ; 01 dealer hình tròn màu đỏ đen; 01 All in hình tam giác màu đỏ, đen và 03 hộp nhựa màu đen bên trong đựng số chip các màu: Trắng, vàng, xanh loại 100 điểm, 500 điểm, 1000 điểm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 màu xanh, màn hình bị vỡ nứt; 01 màn hình tivi TCL; 05 chai CHIVAS ghi số 12; 01 chai CHIVAS ghi số 21; 01 tờ giấy A4 ghi thông tin người chơi, lượt mua, ký hiệu chữ số la mã lượt chơi; 01 tờ giấy A3 ghi cơ cấu giải thưởng, lượt 340k; 01 Ipad nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab màu trắng; 03 hộp nhựa màu đen bên trong đựng số chip các màu: Trắng, vàng, xanh loại 100 điểm, 500 điểm, 1000 điểm; 01 bàn Poker màu đen có 04 chân bằng kim loại và 09 ghế gỗ, lưng ốp giả da 4 chân. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của Dương Quang P3 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax, Đỗ Tiến T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, Nguyễn Tu T5 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, Phạm Dương T9 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Promax, tạm giữ của Nguyễn Anh T8 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu xám và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, tạm giữ của Nguyễn Hữu L1 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu tím.

Quá trình điều tra các đối tượng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc các đối tượng khai nhận: Trước khi đánh bạc Đỗ Tiến T1, Nguyễn Quý C2 mỗi người có 500.000đ, Hoàng Quốc T4 có 3.190.000đ tiền mặt, Nguyễn Văn C1 có 1.100.000đ tiền mặt để sử dụng đánh bạc, khi bị phát hiện T1, C2, C1 mỗi người đã mua 01 lượt phỉnh, T1 đang có 55.100 điểm phỉnh, C1 có 43.500 điểm phỉnh, tại thời điểm bị phát hiện C2 bỏ trốn, Hoàng Quốc T4 bị Công an tỉnh P bắt giữ, C2 và Quốc T4 khai nhận đều đã chơi hết số điểm phỉnh; Nguyễn Anh T8, Nguyễn Tu T5, Nguyễn Hữu L1, Dương Quang P3, Phạm Dương T9 không đem theo tiền mặt, xác định sẽ sử dụng tài khoản ngân hàng để thanh toán khi kết thúc ván chơi, khi bị phát hiện Nguyễn Anh T8, P3, T9 mỗi người đã mua được 01 lượt phỉnh, T5 và L1 mỗi người đã mua được 02 lượt phỉnh, Nguyễn Anh T8 đang có 9.500 điểm phỉnh, P3 có 1.300 điểm phỉnh, T5 có 7.000 điểm phỉnh, L1 có 13.800 điểm phỉnh, T9 có 29.500 điểm phỉnh. Do người chơi đã mua 13 lượt điểm phỉnh tương ứng với số điểm 156.000 điểm, tại thời điểm lập biên bản sự việc, Cơ quan Công an thu giữ của các Bị cáo 159.700 điểm phỉnh, quá trình điều tra T3 khai nhận ngoài chia bài, theo dõi lượt phỉnh cho các đối tượng chơi poker, T3 còn phục vụ đồ uống cho các khách khác trong quán. Thời điểm T3 không có mặt tại bàn poker, người chơi đã tự ý lấy thêm điểm phỉnh có trong hộp phỉnh mà không bỏ tiền ra

mua, do vậy, số điểm phỉnh thu giữ của các bị cáo tại thời điểm lập biên bản sự việc nhiều hơn số điểm phỉnh tính theo lượt mua của các bị cáo. Như vậy, xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.670.000đ.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên. Ngoài ra, T3 và một số người chơi còn trình bày trong quá trình chơi có chị L5 là nhân viên của quán chia bài trong khoảng thời gian ngắn. Tuy nhiên S, T1 chỉ thừa nhận L5 là nhân viên phục vụ bung bê đồ uống, không làm nhiệm vụ chia bài và được trả lương theo giờ nên không ký hợp đồng lao động. Thời điểm các bị cáo khác đánh bạc, chị L5 đã hết giờ làm. S, T1 khai L5 tự giới thiệu tên đầy đủ là Đào Ngọc L6, sinh năm 1993, trú tại: Phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, hiện đang thuê trọ tại phường N, thành phố V. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường T, quận K, thành phố Hải Phòng và tại địa bàn phường N, thành phố V nhưng không có công dân nào là Đào Ngọc L6 có thông tin như trên. Ngoài lời khai của các bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác để xác định cụ thể đối tượng. Ngày 07/02/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi số 441 của đối tượng Đào Ngọc L6 để tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ đề nghị xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 40/CT - VKSTPVY ngày 07/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Hoài Sơn; Đỗ Tiến Tùng; Nguyễn Đức Thiệp; Hoàng Quốc T4; Nguyễn Anh T8; Nguyễn Hữu L1; Nguyễn Tu T5; Dương Quang P3; Phạm Dương T9; Nguyễn Văn C1; Nguyễn Quý C2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Hoài S; Đỗ Tiến T1; Nguyễn Đức T3; Hoàng Quốc T4; Nguyễn Anh T8; Nguyễn Hữu L1; Nguyễn Tu T5; Dương Quang P3; Phạm Dương T9; Nguyễn Văn C1; Nguyễn Quý C2 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS xử phạt Nguyễn Hoài S từ 10 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 15/11/2023.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS xử phạt Đỗ Tiến T1 từ 10 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, của BLHS xử phạt Nguyễn Đức T3 từ 09 tháng đến 11 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 56 Điều 58 của BLHS xử phạt Hoàng Quốc T4 từ 09 tháng đến 11 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy của Bản án số 21/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (Năm) năm 05 (năm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS xử phạt Nguyễn Anh T8 từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
6. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS, Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Nguyễn Hữu L1 từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do bị cáo Nguyễn Hữu L1 ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.
7. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Tu T5 từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
8. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Dương Quang P3 từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
9. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Phạm Dương T9 từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
10. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; của BLHS xử phạt Nguyễn Văn C1 từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023 đến 09/02/2024.

11.Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Quý C2 từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Tu T5, Phạm Dương T9 cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Nguyễn Hữu L1 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Dương Quang P3 cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Nguyễn Quý C2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 của BLHS phạt bổ sung Nguyễn Hoài S; Đỗ Tiến T1; Nguyễn Đức T3; Hoàng Quốc T4; Nguyễn Anh T8; Nguyễn Hữu L1; Nguyễn Tu T5; Dương Quang P3; Phạm Dương T9; Nguyễn Văn C1; Nguyễn Quý C2 mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (BLTTHS).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ tạm giữ của Đỗ Tiến T1, số tiền 500.000đ thu của Nguyễn Quý C2 và số tiền 1.100.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn C1.

Đối với số tiền 3.190.000đ của Hoàng Quốc T4 dùng để đánh bạc. Tuy nhiên T4 đã bị Công an tỉnh P bắt giữ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thời điểm bắt giữ đã tạm giữ số tiền 3.190.000đ. Quá trình điều tra, T4 khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc, tuy nhiên kết quả điều tra xác định trong tổng số tiền 3.190.000đ có 1.300.000đ do T4 bán ma túy mà có, đã bị tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy do Cơ quan CSĐT Công an thành phố V khởi tố. Vì vậy, đề nghị truy thu số tiền 1.890.000đ để nộp vào Ngân sách Nhà nước

Đề nghị truy thu của Nguyễn Anh T8, Dương Quang P3, Phạm Dương T9 mỗi người số tiền 340.000đ, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5 mỗi người số tiền 680.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 159.700 điểm phỉnh; 02 bộ bài T10 lơ khơ 52 quân; 03 lát bài màu đỏ; 01 dealer hình tròn màu đỏ đen; 01 All in hình tam giác màu đỏ, đen và 03 hộp nhựa màu đen bên trong đựng số chip các màu: Trắng, vàng, xanh loại

100 điểm, 500 điểm, 1000 điểm, quá trình điều tra xác định là những công cụ, dụng cụ dùng để đánh bạc.

Tịch thu bán phát mại thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 màu xanh, màn hình bị vỡ nứt; 01 màn hình tivi TCL và 05 chai CHIVAS ghi số 12; 01 chai CHIVAS ghi số 21; 01 bàn Poker màu đen có 04 chân bằng kim loại và 09 ghế gỗ, lưng ốp giả da 4 chân, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoài S đã mua những tài sản này đều sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại Nguyễn Hoài S 01 Ipad nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Nguyễn Đức T3 số tiền 830.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax tạm giữ của Nguyễn Anh T8, 01 điện thoại nhãn hiệu LG tạm giữ của Nguyễn Hữu L1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax tạm giữ của Dương Quang P3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax tạm giữ của Phạm Dương T9, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax tạm giữ của Nguyễn Tu T5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max tạm giữ của Đỗ Tiến T1, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng tạm giữ của Nguyễn Anh T8 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Anh T8 là Luật sư Bùi Thị L4 vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo T8 xin được tự bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Luật sư của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn C1 tranh luận: Vụ án này là lần đầu tiên bị cáo vi phạm pháp luật, trong suốt quá trình giải quyết vụ án bị cáo luôn khai nhận hành vi phạm tội của mình một cách thành khẩn. Bản thân bị cáo có người nhà là người có công với cách mạng, bị cáo có nhà riêng tại Chung cư L nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thêm cơ hội tự cải tạo tu dưỡng bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo khác không có tranh luận gì. Ngoại trừ bị cáo Đỗ Tiến T1 không nói lời sau cùng. Các bị cáo còn lại trong lời nói sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng các vật chứng và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/11/2023, tại quán M1 ở địa chỉ tại số nhà A, đường N, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc do Nguyễn Hoài S làm quản lý, S đã tổ chức cho Đỗ Tiến T1, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Hữu L1, Phạm Dương T9, Nguyễn Tu T5, Nguyễn Anh T8, Dương Quang P3, Nguyễn Quý C2, Hoàng Quốc T4 thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài poker sử dụng bộ bài tứ lơ khơ để xác định thắng thua và thông qua hình thức đổi tiền thành “phỉnh”, đổi “phỉnh” thành tiền sau khi kết thúc ván bài, Nguyễn Đức T3 là nhân viên của quán có hành vi giúp sức cho các đối tượng đánh bạc bằng cách theo dõi lượt mua phỉnh và chia bài cho các đối tượng tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 14h10’ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố V phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ 159.700 điểm phỉnh, số tiền 2.430.000đ, cùng toàn bộ công cụ dùng vào việc đánh bạc, ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của các đối tượng 07 điện thoại di động các loại. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.670.000đ.

Hành vi nói trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ và cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Nội dung điều luật có quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền...trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Trong vụ án này, mặc dù Nguyễn Hoài S sử dụng địa điểm do mình quản lý và chuẩn bị công cụ để tổ chức cho 09 người tham gia đánh bạc nhưng S chưa từng bị xử phạt hành chính hoặc kết án về tội danh “Đánh bạc” hay “Tổ chức đánh bạc” nên lần phạm tội này của S chưa đủ căn cứ cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên quyết định truy tố S và các bị cáo về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò đồng phạm và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 của BLHS có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 BLHS thì tội phạm do các bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm nhưng không bàn bạc, phân công cụ thể với nhau nên đồng phạm chỉ mang tính chất giản đơn. Trong đó, Nguyễn Hoài S là chủ quán, sử dụng địa điểm do mình quản lý, chuẩn bị công cụ để tổ chức cho 09 người tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi Poker; Đỗ Tiến T1 là người rủ rê các Bị cáo còn lại tham gia đánh bạc, phổ biến luật chơi cho các bị cáo thống nhất cùng tham gia đánh bạc. Nguyễn Đức T3 đồng phạm với vai trò giúp sức cho S, theo dõi, ghi chép lượt người chơi mua lượt phỉnh và chia bài cho các con bạc. Các bị cáo Hoàng Quốc T4, Nguyễn Anh T8, Nguyễn Quý C2, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5, Nguyễn Văn C1, Phạm Dương T9, Dương Quang P3 phạm tội với vai trò cùng tham gia đánh bạc.

Về nhân thân: Đỗ Tiến T1; Nguyễn Đức T3; Hoàng Quốc T4 đều là người có nhân thân xấu; trong đó Hoàng Quốc T4 đã có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, còn Đỗ Tiến T1 và Nguyễn Đức T3 tuy không có tiền án, tiền sự nhưng đều đã từng vi phạm pháp luật và bị xử lý trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Anh T8 không có tiền án, tiền sự nhưng đang là đối tượng điều tra trong một vụ án hình sự khác; những bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, không có vi phạm pháp luật gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Nguyễn Hoài S, Đỗ Tiến T1, Hoàng Quốc T4, Nguyễn Anh T8, Nguyễn Quý C2, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5, Nguyễn Văn C1, Phạm Dương T9, Dương Quang P3, Nguyễn Đức T3 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoài S, Nguyễn Anh T8, Nguyễn Quý C2, L1, T5, C1, T9, P3 là người phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Anh T8 có bố đẻ là ông Nguyễn Đình S1 được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Huy chương quân kỳ quyết thắng và có thời gian phục vụ trên quần đảo T từ năm 1995 đến 1997. Bị cáo Nguyễn Hoài S, Đỗ Tiến T1 có ông là cụ Hà Quang T11, ông Nguyễn Đức L7 đều có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Văn C1 ngoài việc đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự với Nhà nước, bị cáo còn có bố đẻ là ông Nguyễn Văn V tham gia chiến dịch biên giới, chồng giặc ngoại xâm có thành tích được khen thưởng; bị cáo Phạm Dương T9 có ông nội là cụ Phạm Dương P5 là liệt sỹ; Hoàng Quốc T4 có ông là cụ Hoàng Văn T12 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 do đó các bị cáo Hoàng Quốc T4, Nguyễn Anh T8, Nguyễn Hoài S, Đỗ Tiến T1, Nguyễn Văn C1, Phạm Dương T9 được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Hội đồng xét xử căn cứ vai trò đồng phạm, tính chất và mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Hoài S tuy không có tiền án, tiền sự và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 của Điều 51 nhưng lại có vai trò là chủ quán, đồng thời cũng là chủ mưu, trực tiếp mua các trang thiết bị phục vụ chơi poker nhằm thu hút khách đến quán để kiếm lời bất chính. Đối với Đỗ Tiến T1 là đối tượng vừa có nhân thân xấu, vừa là người rủ rê lôi kéo người khác chơi bạc. Do vậy với S và T1 cần phải xử lý trách nhiệm hình sự với mức nghiêm khắc nhất so với các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với Nguyễn Đức T3, Hoàng Quốc T4 đều có nhân thân xấu, trong đó T4 là người ham chơi đua đòi, thể hiện thái độ coi thường pháp luật; còn T3 là người trực tiếp giúp sức tích cực cho T1, S với vai trò là người bán phỉnh và chia bài; Hoàng Quốc T4 dùng tiền do mua bán trái phép chất ma túy để đánh bạc, trong số khách chơi bị bắt thì T4 là người có lượng tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất. Do đó, mức độ xử lý nghiêm khắc xếp thứ hai sau S và T1.

Đối với Nguyễn Văn L8, Nguyễn Tu T5, Dương Quang P3, Phạm Dương T9, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Quý C2, Nguyễn Anh T8 trước khi bị bắt, đều là người không có tiền án, tiền sự; không vi phạm pháp luật đến mức độ bị xử lý. Khi chơi bạc, mức xất phạt tương tự nhau, trong đó L8 và T5 có 02 lần mua Phỉnh; còn P3, T9, C1, C2, T8 đều mới chỉ 1 lần mua. Bản thân các bị cáo đều có địa chỉ cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền đánh bạc không lớn nên đều có thể xem xét cho hưởng khoan hồng của pháp luật bằng hình phạt tù cho hưởng

án treo. Tuy nhiên, riêng bị cáo Nguyễn Anh T8 lại đang là đối tượng bị tố giác về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 2021 đến 2023. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đã khởi tố vụ án vì vậy để đảm bảo hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, cũng như để giáo dục cải tạo bị cáo T8 phải biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, tu dưỡng bản thân thành người công dân tốt cần tiếp tục cách ly khỏi xã hội đối với T8 thêm một thời gian bằng hình phạt tù tại Trại giam.

Trên cơ sở phân tích như trên và căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù tại trại giam Đ1, Đỗ Tiến T1, Nguyễn Đức T3, Hoàng Quốc T4 và Nguyễn Anh T8. Áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Quý C2, Nguyễn Tu T5, Nguyễn Văn C1, Phạm Dương T9 và Dương Quang P3.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 của BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Căn cứ tính chất của vụ án, điều kiện kinh tế của người phạm tội Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát quyết định áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo nhằm mục đích tăng tính nghiêm khắc của hình phạt và tăng cường hiệu quả trong giáo dục riêng người phạm tội, phòng ngừa chung tội phạm trong xã hội.

[6] Về đối tượng có liên quan và xử lý vật chứng của vụ án, thấy rằng:

Đối với số tiền 500.000đ đã tạm giữ của Đỗ Tiến T1 và 1.100.000đ đã tạm giữ của Nguyễn Văn C1. Quá trình điều tra đã xác định, các bị cáo đều sử dụng để đánh bạc do vậy cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.190.000đ mà Hoàng Quốc T4 sử dụng để đánh bạc trong vụ án này. Quá trình giải quyết vụ án đã làm rõ, ngày 14/11/2023 khi T4 đang cùng các đối tượng khác đánh bạc thì bị Công an tỉnh P triệu tập làm việc vì liên quan đến vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra trước đó. Toàn bộ số tiền 3.190.000đ đã bị Công an tỉnh P tạm giữ. Trong đó có 1.300.000đ là tiền do bán ma túy mà có. Tại Bản án số 21/2024/HSST ngày 05/3/2024, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì đã xử lý số tiền này sung ngân sách Nhà nước. Hội đồng xét xử thấy rằng, về nguyên tắc trong vụ án này cần tịch thu toàn bộ 3.190.000đ để sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, số tiền 1.300.000đ đã được xử lý bằng hình thức tịch thu sung ngân sách nên cần truy thu số tiền 1.890.000đ của Hoàng Quốc T4 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000đ mà bị cáo Nguyễn Quý C2 dùng để đánh bạc ngày 14/11/2023 cần truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với Nguyễn Anh T8, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5, Dương Quang P3, Phạm Dương T9 không đem theo tiền mặt để đánh bạc nhưng đều thừa nhận sẽ thanh toán sau khi kết thúc ván chơi. Tại thời điểm bị phát hiện, những người chơi đã chơi được 45 phút và đang ở mức 4, theo quy định kết thúc 60 phút chơi, người chơi không được mua thêm lượt phỉnh, các đối tượng đều khai nhận nếu hết số phỉnh đang có sẽ không tiếp tục chơi nữa. Nguyễn Anh T8, P3, T9 mỗi người đã mua 01 lượt phỉnh tương ứng với số tiền 340.000đ, L1, T5 mỗi người đã mua 02 lượt phỉnh tương ứng với số tiền 680.000 đ. Do vậy cần truy thu của Nguyễn Anh T8, P3, T9 mỗi người số tiền 340.000đ, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5 mỗi người số tiền 680.000đ.

Đối với 159.700 điểm phỉnh; 02 bộ bài T10 lơ khơ 52 quân; 03 lót bài màu đỏ; 01 dealer hình tròn màu đỏ đen; 01 All in hình tam giác màu đỏ, đen và 03 hộp nhựa màu đen bên trong đựng số chip các màu: Trắng, vàng, xanh loại 100 điểm, 500 điểm, 1000 điểm, quá trình điều tra xác định là những công cụ, dụng cụ dùng để đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 màu xanh, màn hình bị vỡ nứt; 01 màn hình tivi TCL, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoài S đã mua chiếc điện thoại và ti vi trên, sau đó sử dụng để kết nối điện thoại với màn hình tivi nhằm mục đích phục vụ khách bấm giờ theo dõi cấp độ trong các ván chơi poker nên cần tịch thu bán phát mại thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 05 chai CHIVAS ghi số 12; 01 chai CHIVAS ghi số 21; 01 bàn Poker màu đen có 04 chân bằng kim loại và 09 ghế gỗ, lưng ốp giả da 4 chân, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoài S đã mua các công cụ trên nhằm mục đích sử dụng làm phần thưởng trả cho khách và công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán phát mại, thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 Ipad nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab màu trắng thu giữ của S sử dụng vào mục đích ghi số lượng đồ ăn, nước uống khách hàng đặt tại quán, không sử dụng vào mục đích đánh bạc cần trả lại cho S nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 830.000đ tạm giữ của Nguyễn Đức T3 không liên quan đến hành vi phạm tội của T3 vì T3 chỉ thực hiện chia bài. Do vậy, cần trả lại cho Nguyễn Đức T3 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng tạm giữ của Nguyễn Anh T8, 01 điện thoại nhãn hiệu LG tạm giữ của Nguyễn Hữu L1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax tạm giữ của Dương Quang P3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax tạm giữ của Phạm Dương T9, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12

Promax tạm giữ của Nguyễn Tu T5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max tạm giữ của Đỗ Tiến T1, quá trình điều tra xác định những tài sản này không dùng vào việc phạm tội, do vậy cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 tờ giấy A4 ghi thông tin người chơi, lượt mua ký hiệu số la mã lượt chơi, 01 tờ giấy A3 ghi cơ cấu giải thưởng, lượt 340k là chứng cứ lưu tại hồ sơ vụ án làm căn cứ chứng minh tội phạm.

Quá trình điều tra xác định mục đích ban đầu các đối tượng đến quán để uống nước, sau đó Đỗ Tiến T1 mới rủ các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi poker, tất cả đồng ý. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý các phương tiện các đối tượng sử dụng để di chuyển đến quán là phù hợp.

Đối với đối tượng Đào Ngọc L6 là nhân viên của quán M1. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ được L6 có hành vi giúp sức các đối tượng đánh bạc hay không. Vì thời điểm bắt quả tang, L6 không có mặt tại quán. S và T1 khai L6 sinh năm 1993, trú tại phường T, quận K, thành phố Hải Phòng được thuê làm nhân viên phục vụ quán, làm việc theo giờ không ký hợp đồng lao động. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại phường T, quận K, thành phố Hải Phòng và tại địa bàn phường N, thành phố V nhưng không có công dân Đào Ngọc L6 nói trên. Ngày 07/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định tách hành vi số 441 của đối tượng Đào Ngọc L6 để tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh để xử lý sau khi làm rõ là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo đều phạm tội, nên đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Hoài S, Đỗ Tiến T1, Nguyễn Đức T3, Hoàng Quốc T4, Nguyễn Anh T8, Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5, Dương Quang P3, Phạm Dương T9, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Quý C2 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của BLHS xử phạt Nguyễn Hoài S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của BLHS xử phạt Đỗ Tiến T1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của BLHS xử phạt Nguyễn Đức T3 10 (mười) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 56; Điều 58 của BLHS xử phạt Hoàng Quốc T4 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy của Bản án số 21/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ buộc Hoàng Quốc T4 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Văn C1 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Tu T5 08 (T13) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS; Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Nguyễn Hữu L1 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do bị cáo Nguyễn Hữu L1 ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.
8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Nguyễn Quý C2 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
9. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của BLHS xử phạt Nguyễn Anh T8 từ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2023.
10. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Phạm Dương T9 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

11. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Dương Quang P3 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Tu T5, Phạm Dương T9 cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Nguyễn Hữu L1 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Nguyễn Quý C2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Nguyễn Văn C1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao Dương Quang P3 cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của BLHS phạt bổ sung Nguyễn Hoài S; Đỗ Tiến T1; Hoàng Quốc T4 mỗi bị cáo 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); phạt bổ sung Nguyễn Đức T3; Nguyễn Anh T8; Nguyễn Hữu L1; Nguyễn Tu T5; Dương Quang P3; Phạm Dương T9; Nguyễn Văn C1; Nguyễn Quý C2 mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã tạm giữ của Đỗ Tiến T1; 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã tạm giữ của Nguyễn Quý C2; 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) đã tạm giữ của Nguyễn Văn C1.

Truy thu sung ngân sách Nhà nước của Nguyễn Hoài S 1.890.000đ (Một triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng); của Nguyễn Anh T8, Dương Quang P3, Phạm Dương T9 mỗi bị cáo 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng); của Nguyễn Hữu L1, Nguyễn Tu T5 mỗi bị cáo 680.000đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 159.700 điểm phỉnh; 02 bộ bài T10 lơ khơ 52 quân; 03 lót bài màu đỏ; 01 dealer hình tròn màu đỏ đen; 01 All in hình tam giác màu đỏ, đen và 03 hộp nhựa màu đen bên trong đựng số chip các màu: Trắng, vàng, xanh loại 100 điểm, 500 điểm, 1000 điểm.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 màu xanh, màn hình bị vỡ nứt; 01 màn hình tivi TCL và 05 chai CHIVAS ghi số 12; 01 chai CHIVAS ghi số 21; 01 bàn Poker màu đen có 04 chân bằng kim loại và 09 ghế gỗ, lưng ốp giả da 4 chân.

Trả lại Nguyễn Hoài S 01 Ipad nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Nguyễn Đức T3 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng đã tạm giữ của Nguyễn Anh T8; 01 điện thoại nhãn hiệu LG tạm giữ của Nguyễn Hữu L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max tạm giữ của Dương Quang P3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax tạm giữ của Phạm Dương T9, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax tạm giữ của Nguyễn Tu T5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max tạm giữ của Đỗ Tiến T1 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Hoài S; Đỗ Tiến T1; Nguyễn Đức T3; Hoàng Quốc T4; Nguyễn Anh T8; Nguyễn Hữu L1; Nguyễn Tu T5; Dương Quang P3; Phạm Dương T9; Nguyễn Văn C1; Nguyễn Quý C2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vĩnh Y;
- Công an TP.Vĩnh Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vĩnh Y;
- Cơ quan THA Hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P; tỉnh Phú T;
- Sở Tư pháp thành phố Hà N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- UBND TT. Hương C, Vĩnh P;
- UBND ph. Khai Q, Vĩnh P;
- UBND ph. Tích S, Vĩnh P;
- UBND ph. Hội H, Vĩnh P;
- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu HS, VP.

Trần Việt Quang